

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT - TẾT NGUYÊN ĐÁN
LỚP MẪU GIÁO GHÉP 3, 4 TUỔI NA CÔM

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 20/01/2025 đến ngày 21/02/2025

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
7	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: - Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc		- Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc.	*Hoạt động học: + Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân + Chạy 15m theo hướng thẳng- Chạy 15m trong 10 giây + Bật xa 20- 25cm - Bật qua vật cản 10- 15cm + TH: (3T) Bật xa 20- 25- Chạy 15m theo hướng thẳng (4T) - Bật qua vật cản 10- 15cm Chạy 15m trong 10 giây Hoạt động chơi: - Trò chơi mới + Hoa nào quả ấy. + Hái quả. + TCDG: Trồng nụ trồng hoa + TCDG: Ném còn
8	4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.		- Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng. - Bật xa 20 - 25cm		- Chạy 15m theo hướng thẳng. - Bật xa 20 - 25cm	

10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây. - Bật xa 35 - 40cm		- Chạy 15m trong khoảng 10 giây. - Bật qua vật cản cao 10 - 15 cm.	
13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình cây theo mẫu. Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.		- Vẽ nguyệt ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	Hoạt động chơi. Chơi ở các góc: Góc xây dựng Công viên cây xanh, vườn hoa,Lắp ráp các khối, ghép hình, xếp chồng các hình khối tạo thành cây xanh, khu vui chơi.. đường đi, hàng rào... Góc nghệ thuật: Vẽ hình cây
14	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình cây - Xây dựng, lắp ráp với 10 – 12 khối		- Vẽ hình. - Xây dựng, lắp ráp	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					

15		Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).			
16	3	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...		- Nhận biết món ăn quen thuộc của địa phương: Cơm nếp	* Hoạt động ăn ngủ vệ sinh cá nhân: - Trò chơi thi kể tên các món ăn. - Giờ ăn: Biết kể tên một số món ăn đơn giản: Cơm nếp, cá nướng, rau sắn..... - Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...). biết ăn uống đủ chất
18		Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).		
19	4	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...		- Nhận biết một số món ăn, thực phẩm Cơm nếp, cá nướng, rau sắn..... - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn của địa phương	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
36		Trẻ quan tâm, hứng thú với các loại cây, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh; hay đặt câu hỏi về các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh.			* Hoạt động học: - KPKH: + Trò chuyện về một số loại cây. + Tìm hiểu 1 số loại hoa + Tìm hiểu về một số loại rau, quả. * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Ghép tranh, tranh gì biến mất, rau gì biến mất - Hoạt động góc: + Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả, rau. + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, rau, hoa.
37	3	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh		- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc.	
41	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ.	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây (3: Cây gần gũi.)	- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của cây, hoa quả. 2	- Chơi ngoài trời - Làm các thử nghiệm - Vì sao cây lại héo - Vì sao lá cây bị ướm - Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới + Quan sát cây rau xà lách, cây hành,

42		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?....		cây, hoa, quả.	cây bắp cải, hoa dạ thảo, hoa cúc.... - Cho trẻ xem video sự thay đổi của các loại hoa, quả * Hoạt động chơi: - Làm thí nghiệm: - Gieo hạt quan sát sự nảy mầm của cây - Trải nghiệm: Chăm sóc vườn rau, thu hoạch rau
45		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
46	3	Trẻ có thể phân loại các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại cây, hoa, quả: (3: Theo 1 dấu hiệu nổi bật.		
47	4	Trẻ biết phân loại các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh theo một hoặc hai dấu hiệu.	4: theo 1 - 2 dấu hiệu.)		
48	3	Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của các loại hoa, quả, rau,		- Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc	

		củ, cây xanh quen thuộc khi được hỏi.		với môi trường sống của chúng.	
49	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh gần gũi. Ví dụ: “Chăm sóc tốt sẽ giúp cây, hoa nhanh lớn”		- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

54		Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4, 5.			
55	3	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4, 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			* Hoạt động học: - LQVT: + Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 4 + Tách gộp trong phạm vi 4 + Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 5 - Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh, Tìm nhà cho gấu, bé khéo léo
56		Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4, 5.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (3: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4, 5. 4: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10) - Gộp hai nhóm		
57		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong			

		phạm vi 4, 5 thành hai nhóm.	đối tượng và đếm. -Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		* Hoạt động chơi: - Xếp hạt hạt chữ số 4, 5. - Tìm chữ số xung quanh lớp
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.			
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
61	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.		- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4, 5.	
62		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
63		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.			

c) Khám phá xã hội

88	3	- Trẻ có thể kể tên ngày lễ: Ngày tết nguyên đán, lễ hội hoa anh đào qua		Biết ngày tết Nguyên đán, lễ hội hoa anh đào	*Hoạt động học:
----	---	--	--	--	------------------------

		trò chuyện, tranh ảnh.			- Trải nghiệm ngày tết Nguyên Đán
90	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ: Ngày tết Nguyên đán, lễ hội hoa anh đào		Đặc điểm nổi bật của ngày lễ: Ngày Tết Nguyên đán, lễ hội hoa anh đào	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của ngày tết Nguyên đán, lễ hội hoa anh đào - Xem tranh ảnh, video về ngày tết, các hoạt động ngày ngày tết.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

93	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: hoa, quả, củ...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.		* Hoạt động học:
96	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau quả, cây xanh...	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Hiểu các từ chỉ cây cối, hoa quả gần gũi, quen thuộc.	- TCTV: + Bánh chưng, bánh xén. + Cây nhãn, cây xoài
100		Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng: bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ	+ Hoa quân tử, hoa ngọc thảo + Quả cam, quả mít.
102		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Thơ: Cây đào - Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng	- Nghe những bài hát dân ca, những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ.	.	* Hoạt động chơi: Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về bé vui

		cây dừa; Xúc xắc xúc xẻ			đón tết, cây xanh và môi trường sống, một số loại hoa, một số loại rau, quả. ` Sử dụng từ khái quát: Tết nguyên đán
105		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép			
106	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: + Thơ: Cây đào + Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng cây dừa, Xúc xắc xúc xẻ		- Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ	- LQVH: + Thơ: Cây đào (TCTV: Lốm đốm, hoa cười. + Truyện: Chú đỗ con (TCTV: Ngủ khi, lớn phổng) * Hoạt động chơi: - Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng cây dừa; Xúc xắc xúc xẻ - Hoạt động góc: Chơi góc thư viện: Xem tranh truyện. Dạy trẻ biết phân biệt trang bìa, trang cuối của quyển truyện - Trò chuyện với trẻ về các sự
108		Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chúc tết,...	- Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết) - Kể lại sự việc (4:	- Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	
109	3	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. - Truyện: Chú đỗ con	Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.) - Mô tả sự vật, tranh ảnh (3: mô tả có sự giúp đỡ.)		
110	4	Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.	- Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết)	Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	
111		Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.			

		- Truyện: Chú đồ con		- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.	việc trẻ đã được làm: Đi chúc tết, đi thăm ông bà...
112		Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.		- Đọc truyện qua các tranh vẽ. Bảo vệ sách	
113		Trẻ biết nói đủ nghe, không nói lí nhí.			

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

141	3	Trẻ biết quan tâm cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước của địa phương.		- Quan tâm cảnh đẹp, lễ hội của quê hương đất nước, của địa phương : Ngày tết nguyên đán, lễ hội hoa anh đào	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, cho trẻ xem video về các hoạt động ngày tết, lễ hội hoa anh đào
142	4	Trẻ biết một vài lễ hội của quê hương, đất nước trong ngày Tết nguyên đán		- Quan tâm đến lễ hội của địa phương trong ngày tết Nguyên đán, lễ hội hoa anh đào	- Chơi ngoài trời: Chăm sóc cây, không ngắt lá, bẻ cành. - Trẻ tham gia vệ sinh lớp, bản làng - Cho trẻ xem
145	3	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói		Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép - Quan tâm, giúp đỡ bạn	tranh ảnh, băng, đĩa một số nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên
149		- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói			

152	3	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.			Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc cây cối. - Trẻ nhặt lá cây, bỏ rác đúng nơi quy định.
153		- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định			
154	4	- Trẻ thích chăm sóc cây thân thuộc	- Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc cây cối.		- KNS: Dạy trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.
155		- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định			
156		- Trẻ không bẻ cành, bứt hoa			
157		- Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

164	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Em yêu cây xanh; Màu hoa.	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu,	Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động học: Âm nhạc: - Dạy hát: Em yêu cây xanh, màu hoa. - Dạy vận động: VTTTTC: Sắp đến tết rồi - Nghe hát: Ngày tết quê em, cây
165		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát (VTTTTC): Sắp đến tết rồi			

167		- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Em yêu cây xanh, màu hoa.	nhip điệu của các bài hát, bản nhạc.) - Sử dụng dụng cụ gõ đệm (3: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. 4: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu)	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hát các bài hát tiếng mẹ đẻ. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	trúc xinh, hoa trong vườn. * Hoạt động chơi: - TCÂN: + Khiêu vũ với bóng + Đoán tên bạn hát. + Nghe tiếng hát tìm đồ vật + Vòng tròn tiết tấu * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Chơi góc âm nhạc: Hát, múa các bài hát chủ đề thực vật- Tết Nguyên đán
168	4	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát với hình thức (VTTC): Sắp đến tết rồi			
173	3	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành : Cây ăn quả đơn giản	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét) - Sử dụng kĩ năng (3: một số kĩ năng. 4: Các kĩ năng) vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm (3: Sản phẩm đơn giản.		* Hoạt động học - Tạo hình: + Nặn quả cam (Mẫu) + Xé dán cây ăn quả (Đề tài) + Xé dán hoa. * Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật Nặn, xé dán các loại hoa, quả, cây...
174		- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành: Quả cam			
181	4	- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành Cây ăn quả có màu sắc, bố cục.			

182		- Trẻ biết làm lõm, dễ bẹt, bẻ loe, vượt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành Quả cam có nhiều chi tiết.	4: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét)		
-----	--	---	---	--	--

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu

Lò Thị Cúc

Bùi Thị Dung